

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN NAM
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST
Ngày 12-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Duy – Bí thư huyện đoàn huyện Hàm Thuận Nam

2. Bà Phạm Thị Mỹ Hạnh – Chủ tịch Hội phụ nữ huyện Hàm Thuận Nam

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Thế là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử kín sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 69/2021/QĐXXST-HS ngày 09/9/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2021/HSST-QĐ ngày 29/9/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2021/HSST-QĐ ngày 28/10/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2021/HSST-QĐ ngày 26/11/2021 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa hình sự sơ thẩm số 34/TB-TA ngày 27/12/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Mạnh M (tên gọi khác: Quách), sinh năm: 2000; nơi sinh: Bình Thuận; nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện N, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mộng H (đã chết) và bà Huỳnh Thị N – sinh năm 1958; vợ: chưa có; con: 01 con sinh năm 2021; gia đình có 06 anh em, bị cáo là nhỏ nhất; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/5/2021 cho đến nay. (có mặt)

- Bị hại: em Bùi Thị Mỹ L – sinh ngày 16/8/2004. (có mặt)

Địa chỉ: thôn B, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở hiện nay: thôn T, xã Q, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: bà Lê Thị M – sinh năm 1985.

(có mặt)

Địa chỉ: thôn B, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận.

Địa chỉ tạm trú: số 719 đường ĐT 743, Tổ 88, Khu phố 9, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà Huỳnh Thị N - sinh năm 1958. Địa chỉ: thôn Tã Q, huyện N, tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

- *Người làm chứng:* bà Nguyễn Thị Quỳnh G – sinh năm 1976.

Địa chỉ: thôn D, xã K, huyện N, tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt)

- *Người chứng kiến:* bà Võ Thị Thu T – sinh năm 1974. Địa chỉ: thôn B, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2017, Bùi Thị Mỹ L (sinh ngày 16/8/2004, trú thôn B, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận) và Nguyễn Mạnh M quen biết nhau trong một lần đi chơi tại huyện P, tỉnh Bình Thuận. Sau đó, giữa hai người phát sinh tình cảm yêu đương. Tháng 5/2020, khi Nguyễn Mạnh M đang làm thuê tại cơ sở đá hoa cương Thiên Ân thuộc thôn Dân Bình, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận (Minh ở tại cơ sở đá hoa cương Thiên Ân), thì Bùi Thị Mỹ L tới thăm Minh và ở lại chơi khoảng một tuần. Tại đây M và L đã hai lần thực hiện hành vi giao cấu với nhau dẫn đến L có thai (cả hai đều tự nguyện), sau đó mẹ của M là bà Huỳnh Thị N và mẹ của L là bà Lê Thị M đã tổ chức đám cưới cho M và L khi cả hai chưa đủ tuổi kết hôn, đến ngày 09/02/2021 Bùi Thị Mỹ L sinh một bé gái. Ngày 10/01/2021, bà Lê Thị M – sinh năm 1985 (trú thôn Bình Nghĩa xã Bình Tân, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận) là mẹ ruột của Bùi Thị Mỹ L đã làm đơn tố cáo hành vi của Nguyễn Mạnh M. Từ tháng 5/2021, L và con của L đến nhà bà Huỳnh Thị N sinh sống và được Nguyễn Mạnh M nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến nay.

Tại bản kết luận giám định số 16/2021/TD ngày 26/01/2021 Trung tâm Pháp y – Sở ý tế tỉnh Bình Thuận, kết luận: Màng trinh giãn, có dấu vết rách cũ ở vị trí 03 giờ và 09 giờ; hiện tại Bùi Thị Mỹ L có thai sống khoảng 36 tuần; không tìm thấy hình ảnh các dạng tinh trùng trong mẫu dịch âm đạo.

Tại bản kết luận giám định số 1685/C09B ngày 31/03/2021 Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Nguyễn Mạnh M và Bùi Thị Mỹ L có quan hệ huyết thống cha – mẹ - con với bé gái do Bùi Thị Mỹ L sinh ngày 09/02/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Việc bồi thường hai bên đã thỏa thuận xong, gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm về dân sự đối với Nguyễn Mạnh M.

Tại Cáo trạng số 68/CT-VKSHTN-HS ngày 22/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận truy tố Nguyễn Mạnh M về tội: “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a và điểm d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa;

Kiểm sát viên giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng số 68/CT-VKSHTN-HS ngày 22/7/2020. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm a và điểm d khoản 2 Điều 145, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh M phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh M mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Mạnh M thừa nhận toàn bộ hành vi như đã khai tại Cơ quan điều tra và như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, trong phần trình bày lời nói sau cùng bị cáo xác định đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại trình bày: Đến nay bị cáo Nguyễn Mạnh M đã bồi thường xong nên phía bị hại không yêu cầu thêm gì về dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt hoặc cho bị cáo Nguyễn Mạnh M được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, Kiểm sát viên đều được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án triệu tập nhưng người làm chứng bà Nguyễn Thị Quỳnh G và người chứng kiến Võ Thị Thu T vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử khách quan của vụ án nên vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi và tội danh: Bị cáo Nguyễn Mạnh M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và như cáo trạng của viện kiểm sát nhân

dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận đã truy tố, phù hợp với các bản kết luận giám định, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở để kết luận: Tháng 5/2020 tại cơ sở đá hoa cương Thiên Ân ở thôn Dân Bình, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận của bà Nguyễn Thị Quỳnh Giao, Nguyễn Mạnh M đã thực hiện hành vi giao cấu với bị hại Bùi Thị Mỹ Li (thời điểm nay Linh chưa đủ 16 tuổi), sau đó bị hại Bùi Thị Mỹ L mang thai và sinh một bé gái vào ngày 09/02/2021 được xác định có quan hệ huyết thống cha – con với Nguyễn Mạnh M. Hành vi của Nguyễn Mạnh M đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a và điểm d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo Nguyễn Mạnh M có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể: bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thể hiện thông qua việc từ tháng 5/2021 đến nay bị cáo tích cực lao động để nuôi dưỡng bị hại và con chung; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại và có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo Nguyễn Mạnh M được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trong thời gian Cơ quan điều tra đang điều tra về hành vi giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi của bị cáo, mặc dù biết rõ bị hại Bùi Thị Mỹ L chưa đủ 18 tuổi nhưng bị cáo có hành vi quan hệ tình dục dẫn đến bị hại Bùi Thị Mỹ L tiếp tục có thai, điều này chứng tỏ bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật.

[4] Bị cáo Nguyễn Mạnh M có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh M là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất, sinh lý và sự phát triển về nhân cách của trẻ em trong độ tuổi từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi. Bị cáo Nguyễn Mạnh M đã thực hiện hành vi giao cấu 02 lần với bị hại và làm bị hại có thai là phạm vào các tình tiết định khung tăng nặng quy định tại các điểm a và điểm d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự. Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để nhằm dẫn dắt, giáo dục.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu thêm gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Mạnh M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ điểm a và điểm d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh M phạm tội: Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a và điểm d khoản 2 Điều 145, các điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh M 02 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Mạnh M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hàm Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Công an huyện Hàm Thuận Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã lý và đóng dấu)

Nguyễn Thị Phương

